

Số: 10565 /VCB-CL&TKTH
V/v CBTT về Báo cáo quản trị ngân hàng
6 tháng đầu năm 2017

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Mã chứng khoán: **VCB**

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 043 - 9343137

Fax: 043 - 8251322

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Danh Lương

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 043 – 9343137 (1509) Fax: 043 - 8251322

Loại thông tin công bố 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ.

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 26/07/2017, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) đã ban hành Báo cáo quản trị ngân hàng 6 tháng đầu năm 2017.

Thông tin này đã được đăng tải lên website của Ngân hàng kể từ ngày 27/07/2017 tại đường dẫn: <http://www.vietcombank.com.vn/Investors/QTNH.aspx#Quyche>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *HLV*

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- CQTTGSNH – NHNN (đề b/c)
- HĐQT, TGD (đề b/c);
- Các PTGD (đề biết);
- Lưu CL&TKTH.



Nguyễn Danh Lương

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo quản trị ngân hàng 6 tháng đầu năm 2017

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Mã số DN: 0100112437

(cấp thay đổi lần 12 ngày 16/12/2016)

Số: 0335/VCB-CL&TKTH

Hà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: số 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Điện thoại: (84.24)39343137; Fax: (84.24) 39360049/38269067

Email: p_tkhdqt.ho@vietcombank.com.vn

Vốn điều lệ: 35.977.685.750.000 đồng

Mã chứng khoán: VCB

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 27/4/2017, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) đã được ĐHĐCĐ thông qua chủ trương thành lập Ngân hàng con 100% vốn của VCB tại Lào dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản nội dung chính sau đây:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2017/NQ-ĐHĐCĐ	27/4/2017	Thông qua chủ trương thành lập Ngân hàng con 100% vốn của VCB tại Lào

Ngày 28/4/2017, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường

niên lần thứ 10. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính sau đây:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	10/TN2017/ NQ-ĐHĐCĐ	28/4/2017	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát về hoạt động năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017. - Báo cáo tài chính 2016 được kiểm toán và được Ban kiểm soát thẩm định; - Định hướng và các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính năm 2017 do HĐQT trình ĐHĐCĐ; - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016; - Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC; - Mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017; - Thôi đảm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên mới vào HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2013-2018; - Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2017 của VCB;

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) đã tổ chức họp 40 phiên (10 phiên toàn thể và 25 phiên theo cơ chế thường trực và 5 lần lấy ý kiến bằng văn bản) để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham họp
1	Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	01/11/2014	40/40	100%	
2	Phạm Quang Dũng	TV HĐQT, TGD	01/11/2014	40/40	100%	
3	Nguyễn Danh Lương	TV HĐQT, PTGD	02/10/2014	10/10	100%	
4	Yutaka Abe	TV HĐQT, PTGD	30/09/2012	6/10	60%	(3)
5	Lê Thị Hoa	TV HĐQT	25/04/2013	40/40	100%	
6	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	26/12/2014	40/40	100%	
7	Eiji Sasaki	TV HĐQT	28/04/2017	4/10	40%	(3)
8	Nguyễn Mỹ Hào	TV HĐQT	28/04/2017	15/40	38%	(3)
9	Phạm Anh Tuấn	TV HĐQT	28/04/2017	15/40	38%	(3)
10	Nguyễn Thị Dũng	TV HĐQT độc lập	25/04/2013	10/10	100%	(2)

Ghi chú:

¹: Các ông Nguyễn Danh Lương, Yutaka Abe và Eiji Sasaki là các TV HĐQT kiêm nhiệm, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể; Ngoài ra, căn cứ tính chất từng vụ việc cụ thể, thành viên HĐQT Nguyễn Danh Lương có thể được mời tham dự các phiên họp thường trực nhưng không thống kê tại bảng nêu trên;

²: Bà Nguyễn Thị Dũng là TV HĐQT độc lập, chỉ tham gia các phiên họp toàn thể;

³: Ông Yutaka Abe miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT từ ngày 28/04/2017 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia họp từ T1/2017 đến hết 28/04/2017. Ông Eiji Sasaki, Phạm Anh Tuấn và Nguyễn Mỹ Hào được bầu làm TV HĐQT từ ngày 28/04/2017 nên chỉ tính tỷ lệ tham gia từ ngày 28/04/2017 đến ngày 30/06/2017.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc):

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của ngân hàng. Mặt khác, Tổng Giám đốc cũng đồng thời là TV HĐQT, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành. Tại các phiên họp thường kỳ của HĐQT, Tổng Giám đốc có báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. Bên cạnh đó, việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua hoạt động của bộ máy giám sát thuộc Ban kiểm soát. HĐQT đã giao cho Ban kiểm soát định kỳ hàng tháng kiểm tra và báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trong 6 tháng đầu năm 2017, bám sát diễn biến thị trường, quán triệt các phương châm và quan điểm chỉ đạo điều hành đã đặt ra, HĐQT đã chỉ đạo toàn hệ thống nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ, NHNN; đảm nhiệm và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội, thể hiện vai trò tiên phong, vị thế của một NHTM chủ đạo trong hệ thống. HĐQT đã nâng cao vai trò trong công tác hoạch định chiến lược, kế hoạch và định hướng phát triển cho Vietcombank. Ngay từ đầu năm, trên cơ sở phân tích nhận định thị trường, HĐQT đã đề ra định hướng hoạt động với những chuyển đổi quan trọng; trên cơ sở đó giao chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh cho các đơn vị trong toàn hệ thống và chỉ đạo các giải pháp thực hiện. Thường xuyên họp rà soát, đánh giá để có những chỉ đạo định hướng kịp thời. Hàng tuần, Thường trực HĐQT họp để xử lý các công việc, hồ sơ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Hàng tháng, HĐQT tổ chức họp toàn thể, đánh giá kiểm điểm tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích thị trường từ đó đưa ra những định hướng, chỉ đạo kịp thời về hoạt động kinh doanh, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ quản trị điều hành làm cơ sở để Ban điều hành chỉ đạo triển khai. Trên cơ sở tín hiệu thị trường và đánh giá phân tích tình hình hoạt động của Vietcombank, tầm nhìn và các mục tiêu chiến lược đã

được xác định, HĐQT đã đề ra phương châm hoạt động trong năm 2017: “Chuyển đổi – Hiệu quả - Bền vững”, quan điểm chỉ đạo điều hành là: “Đổi mới – Kỷ cương – Trách nhiệm”.

Sau 6 tháng, kết quả hoạt động của Vietcombank đã bám sát tiến độ các chỉ tiêu cả năm được ĐHCĐ giao, các mặt hoạt động đều tăng trưởng cao, chuyển dịch đúng định hướng, an toàn và chất lượng hoạt động được cải thiện mạnh mẽ, hiệu quả hoạt động được gia tăng.

Công tác quản trị rủi ro của VCB tiếp tục được tăng cường; hoạt động kiểm tra giám sát của VCB được đẩy mạnh, bao quát các lĩnh vực hoạt động và được thực hiện có trọng tâm; chất lượng các khuyến nghị, ghi nhận được nâng cao. Các kế hoạch kiểm tra hoạt động chi nhánh và chuyên đề được xây dựng ngay từ đầu năm, kịp thời báo cáo HĐQT những vấn đề phát sinh để chỉ đạo xử lý.

Đối với việc triển khai các dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động, HĐQT đã thường xuyên giám sát, đánh giá và có chỉ đạo quyết liệt, kịp thời. Cơ chế quản lý, giám sát dự án đã được xây dựng và ban hành. Nguồn nhân lực cho công tác quản trị dự án được chú trọng tăng cường, quy chế quản lý dự án được rà soát hoàn thiện... do đó tiến độ và chất lượng triển khai nhiều dự án đã được kiểm soát tốt.

3. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT:

Hiện tại VCB có 03 Ủy ban thuộc HĐQT là: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

Ủy ban Quản lý rủi ro tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và mức độ chấp nhận rủi ro của Ngân hàng. Trong 6 tháng đầu năm 2017, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức 2 phiên họp định kỳ, phối hợp với các phòng ban có liên quan để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế của VCB, tham mưu đề xuất cho HĐQT về các chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên nhiều mặt hoạt động. Ủy ban cũng đóng vai trò tích cực trong việc xúc tiến triển khai các sáng kiến nhằm từng bước áp dụng Basel II theo lộ trình đã được phê duyệt.

Ủy ban nhân sự là ủy ban có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. Sau khi các văn bản quy chế về quản lý cán bộ được ban hành đồng bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham mưu đánh giá, đề xuất quy hoạch bổ nhiệm quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền. Trong thời gian qua, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức vụ lãnh đạo thuộc Trụ Sở chính và các đơn vị kinh doanh đều được thông qua bởi UBNS, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong việc quản lý cán bộ.

Ủy ban Chiến lược tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm cả đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược, các chỉ tiêu kinh doanh cho từng giai đoạn, giải pháp và lộ trình thực hiện. Trong thời gian qua, Ủy ban đã tích cực tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng các đề án phát triển trung và dài hạn và các chương trình hành động trong các lĩnh vực hoạt động của ngân hàng nhằm thực hiện mục tiêu chiến lược 2020.

4. Các Nghị quyết của HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT đã ban hành 176 nghị quyết. Chi tiết được thống kê ở Phụ lục 01 đính kèm.

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên BKS

Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS đã tiến hành tổ chức 02 buổi họp, thông tin tham dự như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự ⁽¹⁾	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trương Lệ Hiền	Trưởng BKS	Tháng 6/2008	2/2	100%	
2	Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên BKS	Tháng 6/2008	2/2	100%	
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	Thành viên BKS	Tháng 6/2008	2/2	100%	
4	Bà Vũ Thị	Thành viên	Tháng	2/2	100%	

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự ⁽¹⁾	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
	Bích Vân	BKS	4/2011			

⁽¹⁾ Tính số phiên họp toàn thể BKS.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2017 của VCB được ĐHĐCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành. Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2017, HĐQT và BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của VCB theo đúng mục tiêu, các chỉ tiêu kinh doanh đạt kết quả tốt so với kế hoạch đề ra; HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ Ngân hàng trong quản trị, điều hành.

Thực hiện theo quy định của Luật TCTD, BKS đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của TV HĐQT, TV BKS, TGD và cập nhật thông tin định kỳ. Trong 6 tháng đầu năm 2017, tại VCB phát sinh một giao dịch nội bộ mua cổ phiếu VCB, giao dịch được thực hiện đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ VCB, BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT/thường trực HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho việc kiểm soát của BKS. Các thành viên BKS được tham gia các khóa học, hội thảo nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức quản trị, điều hành ngân hàng.

Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng và hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2017 của VCB.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS đã hoàn thành việc lập báo cáo đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, khung quản trị rủi ro và hệ số an toàn vốn, thực hiện công tác thẩm định BCTC năm 2016, tổ chức thực hiện 9 cuộc kiểm toán tại chi nhánh, trụ sở chính, công ty con và 2 cuộc kiểm toán theo chuyên đề, thực hiện giám sát với các mảng hoạt động của ngân hàng và giám sát hoạt động của các công ty con, theo dõi việc tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn...

Trong 6 tháng đầu năm 2017, BKS tiếp tục làm đầu mối triển khai dự án Nâng cao năng lực Kiểm tra/Kiểm toán nội bộ và chuyển đổi chức năng kiểm toán nội bộ (thuộc chương trình Basel II của ngân hàng), triển khai dự án đầu tư mua sắm phần mềm kiểm tra, kiểm toán nội bộ; thực hiện đào tạo cán bộ thuộc BKS...

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ

Trong 6 tháng đầu năm 2017, Ban lãnh đạo VCB và đại diện lãnh đạo cấp phòng/ban/trung tâm tại Trụ Sở chính đã tham dự các buổi hội nghị, hội thảo do các đơn vị tư vấn quốc tế tổ chức để trao đổi kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm về quản trị ngân hàng, triển khai các dự án nâng cao năng lực hoạt động, quản trị rủi ro... Bên cạnh đó, HĐQT đã thông qua chủ trương tổ chức các khóa học ngắn ngày do các tổ chức đào tạo quốc tế có uy tín đối với các lãnh đạo cao cấp nhất của ngân hàng. Nội dung được tập trung vào kiến thức về mô hình ngân hàng hiện đại, truyền thông, quản trị rủi ro. Kế hoạch đào tạo đưa ra đều được thực hiện triển khai nghiêm túc, hiệu quả. Thông tin được cung cấp tại các khóa học sẽ hỗ trợ việc quản trị ngân hàng theo xu hướng an toàn, hiệu quả và bền vững.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách về người có liên quan

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ							
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/11/2014		
2	PHẠM QUANG DŨNG		Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/11/2014		
3	NGUYỄN DANH LƯƠNG		UV HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	02/10/2014		
4	NGUYỄN MẠNH HÙNG		ỦY VIÊN HĐQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	26/12/2014		
5	LÊ THỊ HOA		ỦY VIÊN HĐQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013	01/7/2017	Nghi hưu
6	YUTAKA ABE		ỦY VIÊN		198 Trần Quang	25/4/2013	14/04/2017:	Chuyển

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			HDQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội		Miễn nhiệm chức vụ PTGD 28/04/2017: Miễn nhiệm chức vụ TV HDQT	công tác
7	NGUYỄN THỊ DŨNG		ỦY VIÊN HDQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
8	NGUYỄN MỸ HÀO		ỦY VIÊN HDQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	28/04/2017		
9	PHẠM ANH TUẤN		ỦY VIÊN HDQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	28/04/2017		
10	EIJI SASAKI		ỦY VIÊN HDQT			28/04/2017		
II	BAN KIỂM SOÁT							
1	TRƯƠNG LỆ HIỀN		TRƯỞNG BKS		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
2	LA THỊ HỒNG MINH		THÀNH VIÊN BKS		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm,	25/4/2013		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
					Hà Nội			
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		THÀNH VIÊN BKS		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
4	VŨ THỊ BÍCH VÂN		THÀNH VIÊN BKS		25 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
III	BAN ĐIỀU HÀNH							
1	PHẠM QUANG DŨNG		TỔNG GIÁM ĐỐC		Đã nêu tại mục I.2			
2	NGUYỄN THỊ KIM OANH		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	26/12/2014		
3	TRƯƠNG THỊ THÚY NGA		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		Số 5 Mê Linh Quận 1 Tp HCM	1/12/2012		
4	ĐÀO MINH TUẤN		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	15/6/2012		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			ĐỐC					
5	ĐÀO HẢO		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/8/2015		
6	PHẠM THANH HÀ		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/8/2015		
7	PHẠM MẠNH THẮNG		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	10/3/2014		
8	ĐINH THỊ THÁI		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/6/2015		
9	NGUYỄN DANH LƯƠNG		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		Đã nêu tại mục I.3			
10	YUTAKA ABE		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		Đã nêu tại mục I.6			

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			ĐỐC					
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG							
1	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN		KẾ TOÁN TRƯỞNG		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	16/6/2011		
IV	CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN							
1	Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Vietcombank (VCBL)		Công ty con	05/GP-CTCTTC	Tầng 04, tòa nhà 25T1, N05, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	25/5/1998		
2	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS)		Công ty con	09/GPHDKD	Tầng 12, Tầng 17 Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	24/4/2002		
3	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198 (VCBT)		Công ty con	1578/GPDC1	Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	18/4/2006		
4	Công ty TNHH Tài chính Việt Nam (VFC)		Công ty con	05456282-000-02-11-7	Hong Kong	10/2/2001		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Công ty chuyển tiền Vietcombank (VCBM)		Công ty con	E0321392009-6	Bang Nevada, Hoa Kỳ	15/6/2009		
6	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietcombank Cardif (VCLI)		Công ty liên doanh	Số 55GP/KDBH do BTC cấp ngày 23/10/2008	Tầng 11, Tháp Capital 109 Trần Hưng Đạo, Hà Nội	23/10/2008		
7	Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)		Công ty liên doanh	Số 06/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp ngày 02/12/2005; sửa đổi lần cuối theo giấy phép điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK ngày 06/08/2015	Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	02/12/2005		
8	Công ty TNHH VCB Bonday Bến Thành (VBB)		Công ty liên doanh	Số 2458/GP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 07/02/2005 và hai giấy phép điều chỉnh số 2458/GCND1/41 /1 ngày 26/10/2011 và số	Tầng L22, tháp Vietcombank, Số 05, Công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Q1, TP. HCM	07/02/2005		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
				2458/GCNDC2/41 /1 ngày 28/12/2012.				
9	Công ty TNHH Vietcombank – Bonday (VCBB)		Công ty liên kết	Số 283/GP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 05/12/1991; sửa đổi lần cuối theo giấy phép điều chỉnh số 283/GPĐC3 ngày 02/10/2000.	35 Nguyễn Huệ, quận 1, TP Hồ Chí Minh	05/12/1991		
10	Mizuho Bank, Ltd		Cổ đông chiến lược	CA 5593	1-3-3 Marunouchi Chiyoda-ku Tokyo, Japan	09/2011		539.668.502 cổ phiếu (15,00%)
11	Ngân hàng Nhà nước		Đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước		49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	04/1963		2.774.353.387 cổ phiếu (77,11%)

2. Giao dịch giữa ngân hàng với người có liên quan của ngân hàng

Chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ ngân hàng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do ngân hàng nắm quyền kiểm soát

Không có

4. Giao dịch giữa ngân hàng với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà thành viên HĐQT/BKS/Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc trong thời gian 3 năm trở lại đây:

Không có.

4.2. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc:

Không có

4.3. Các giao dịch khác của ngân hàng (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:

Không có.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Chi tiết được thống kê tại Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của ngân hàng

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu trước giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau giao dịch		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ông Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	29.025	0,00081	39.025	0,00108	Mua

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

Không có

Nơi nhận:

- Như đề gửi (báo cáo);
- TV HĐQT (để biết);
- Người CBTT theo ủy quyền (để công bố);
- Lưu: Ban CL&TKTH.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nghiêm Xuân Thành

**PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT BAN HÀNH TRONG 6 THÁNG
ĐẦU NĂM 2017**

STT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2017	Phê duyệt ngân sách chương trình điều hòa tỷ giá năm 2017
2.	02/NQ-VCB-HĐQT	04/01/2017	Phê duyệt ban hành Quy định về hệ thống XHTD nội bộ đối với Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) của VCB
3.	03/NQ-VCB-HĐQT	04/01/2017	Phê duyệt chủ trương tham gia quảng cáo tại đường đèn nghệ thuật Thành phố Cần Thơ
4.	04/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt bán khoản nợ của khách hàng doanh nghiệp
5.	05/NQ-VCB-HĐQT	05/01/2017	Phê duyệt kết quả đánh giá KPIs đối với các ĐVTV năm 2016
6.	06/NQ-VCB-HĐQT	05/01/2017	Phê duyệt kết quả đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch năm 2016 của các Phòng/Ban/Trung tâm tại TSC
7.	07/NQ-VCB-HĐQT	12/01/2017	Phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các thành viên HĐQT, BDH, KTT, TBKS năm 2016
8.	08/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt nguyên tắc xác định lãi suất áp dụng đối với sản phẩm cho vay dành cho CB VCB
9.	09/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt chủ trương điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
10.	10/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt điều chỉnh cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp
11.	11/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng ĐCTC

12.	12/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt cấp tín dụng cho khách hàng doanh nghiệp
13.	13/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt chuẩn hóa mã phòng trong hệ thống VCB
14.	14/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng ĐCTC
15.	15/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt điểm hoàn thành PMS đối với Giám đốc/Trưởng/Phó phụ trách các phòng/ban/trung tâm tại TSC
16.	16/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt điểm hoàn thành PMS đối với Giám đốc các Chi nhánh VCB năm 2016
17.	18A/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2017	Phê duyệt tạm Quyết toán Quỹ lương 2016 của VCB
18.	18/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2017	Phê duyệt chủ trương điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với một số nhân sự tại TSC (không bao gồm người nội bộ)
19.	19/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở VCB Thủ Đức
20.	20/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt quyết toán chi phí và cấp vốn nhận chuyển nhượng QSDD QSH tài sản trên đất làm trụ sở Chi nhánh VCB Tân Định
21.	21/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt quyết toán công trình trụ sở Chi nhánh VCB Khánh Hòa
22.	22/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt quyết toán công trình trụ sở Chi nhánh VCB Nhơn Trạch
23.	23/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt đánh giá kết quả kinh doanh năm 2016 của VCBS
24.	24/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn của VCB tại VCBF v/v chi lương cho cán bộ nhân viên VCBF

25.	25/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt đầu tư mua trụ sở cho Trung tâm đào tạo Ecopark
26.	26/NQ-VCB-HĐQT	24/01/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
27.	28/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2017	Nghị quyết phiên họp HĐQT thường kỳ Tháng 2.2017 (báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và công tác thường trực HĐQT)
28.	29/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2017	Phê duyệt ủy quyền sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2017 của VCB
29.	30/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2017	Phê duyệt chủ trương thuê thêm trụ sở làm việc cho TSC tại tòa nhà Hapro - 11B Cát Linh
30.	31/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2017	Phê duyệt chủ trương thành lập BTK Dự án thay thế phần mềm V-Treasury tại VCB
31.	32/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2016	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng ĐCTC
32.	33/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2017	Phê duyệt chủ trương điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
33.	34/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2017	Phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng tín dụng doanh nghiệp tại VCB
34.	35/NQ-VCB-HĐQT	06/02/2017	Phê duyệt nội dung sửa đổi Hợp đồng Mua cổ phần (SA), Hợp đồng Hỗ trợ Kỹ thuật (TSA) và các Thỏa thuận phụ có liên quan
35.	36/NQ-VCB-HĐQT	24/02/2017	Phê duyệt tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên VCB năm 2017
36.	37/NQ-VCB-HĐQT	14/02/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp

37.	38/NQ-VCB-HĐQT	14/02/2017	Phê duyệt điều chỉnh hệ số delta NIM trong quy chế FTP
38.	39/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
39.	40/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2017	Phê duyệt kết quả chuyên xếp lương trong hệ thống VCB
40.	41/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ 2017 của VCB
41.	42/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2017	Phê duyệt kế hoạch XDCB năm 2017 của VCB
42.	43/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2017	Phê duyệt kế hoạch ASXH năm 2017 của VCB
43.	44/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2017	Phê duyệt Đơn giá tiền lương giao ĐVTV 2017 của VCB
44.	45/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2017	Phê duyệt mở tài khoản CNY phục vụ hoạt động thanh toán biên mậu trong hệ thống VCB
45.	46/NQ-VCB-HĐQT	03/03/2017	Phê duyệt kế hoạch nhân sự, cơ chế đãi ngộ cho các cán bộ tham gia các Dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động của VCB
46.	47/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Phê duyệt tổng kết Dự án và lộ trình triển khai khung Quản lý rủi ro gian lận tại Vietcombank
47.	48/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH 2017 tại tỉnh Hà Tĩnh, Tây Ninh
48.	49/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH 2017 tại tỉnh Tuyên Quang
49.	50/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Phê duyệt chủ trương điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
50.	51/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Nghị quyết phiên họp HĐQT thường kỳ T3.2017 (báo cáo tình hình hoạt động kinh

			doanh và công tác thường trực HĐQT)
51.	52/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng ĐCTC
52.	53/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu năm 2017 của VCB (chiếm 17% tổng vốn chủ sở hữu)
53.	56/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2017	Phê duyệt chủ trương thuê hệ thống máy chủ cho hệ thống Corebanking của VCB
54.	58/NQ-VCB-HĐQT	08/03/2017	Phê duyệt ban hành Quy định cho vay đối với khách hàng của VCB
55.	59/NQ-VCB-HĐQT	08/03/2017	Phê duyệt thông qua một số quy chế quan trọng của VCBS
56.	60/NQ-VCB-HĐQT	08/03/2017	Phê duyệt thông qua một số quy chế quan trọng của VCBL
57.	61/NQ-VCB-HĐQT	15/03/2017	Phê duyệt đính chính Quy định cho vay đối với khách hàng của VCB
58.	62/NQ-VCB-HĐQT	08/03/2017	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn v/v mua trụ sở VCBM
59.	63A/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt các nội dung dự kiến trình AGM
60.	63/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt bộ KPI BDH và Đơn vị TSC 2017
61.	64A/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt chỉnh sửa Đề án thành lập Ngân hàng con 100% vốn VCB tại Lào
62.	64/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt giảm miễn lại đối với khách hàng doanh nghiệp
63.	65/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm bổ nhiệm lại đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
64.	66/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt thông qua phân công công việc đối với PTGD VCB
65.	67/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt chủ trương may

			đồng phục cho cán bộ nhân viên VCB
66.	68/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2017	Phê duyệt đổi tên Chi nhánh VCB Tây Đô
67.	69/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2017	Phê duyệt ban hành quy định về nhóm khách hàng và thẩm quyền phê duyệt GHTD với nhóm khách hàng của VCB
68.	70/NQ-VCB-HĐQT	27/03/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm bổ nhiệm lại đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
69.	71/NQ-VCB-HĐQT	31/03/2017	Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng trụ sở VCB Bắc Sài Gòn
70.	72/NQ-VCB-HĐQT	31/03/2017	Phê duyệt chủ trương và dự toán ngân sách quảng cáo tại Festival Đờn ca tài tử quốc gia lần thứ II - Bình Dương
71.	73/NQ-VCB-HĐQT	31/03/2017	Phê duyệt mua trụ sở cho Chi nhánh VCB Ninh Bình
72.	74/NQ-VCB-HĐQT	27/03/2017	Phê duyệt tạm phân phối quỹ lương hiệu quả 2016 của VCB nhân dịp kỷ niệm 54 năm thành lập VCB
73.	75/NQ-VCB-HĐQT	31/03/2017	Phê duyệt thuê dài hạn đất xây dựng trụ sở VCB TP Uông Bí
74.	76/NQ-VCB-HĐQT	27/03/2017	Phê duyệt chủ trương gia hạn hợp đồng thuê trụ sở 31-33 Ngô Quyền cho VCB SGD
75.	80/NQ-VCB-HĐQT	04/04/2017	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 4.2017 (báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và công tác thường trực HĐQT)
76.	81/NQ-VCB-HĐQT	04/04/2017	Phê duyệt miễn nhiệm chức vụ PTGD đối với ông Yutaka Abe
77.	83A/NQ-VCB-HĐQT	04/04/2017	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH năm 2017 tại tỉnh Thái Bình

78.	83/NQ-VCB-HĐQT	04/04/2017	Phê duyệt chương trình chăm sóc khách hàng Bán lẻ kỷ niệm 30/4 và 01/5
79.	84/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại đối với một số nhân sự tại Trụ sở chính (không bao gồm người nội bộ)
80.	86/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2017	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung liên quan đến Dự án đầu tư hệ thống TF mới cho VCB
81.	87/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp
82.	88/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2017	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung liên quan đến đầu tư mua sắm phần mềm cho bộ máy kiểm tra kiểm toán nội bộ của VCB
83.	89/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2017	Phê duyệt ngân sách các chương trình cạnh tranh lãi suất năm 2017
84.	90/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2017	Phê duyệt đề án phát triển CNTT thực hiện Chiến lược phát triển VCB đến năm 2020
85.	91/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2017	Phê duyệt nguyên tắc ủy quyền cho chi nhánh thực hiện công chứng hợp đồng bảo đảm theo chính sách bảo đảm tín dụng
86.	92/NQ-VCB-HĐQT	18/04/2017	Phê duyệt ý kiến của đại diện vốn VCB tại OCB v/v ĐHĐCĐ năm 2017 của OCB
87.	93/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2017	Phê duyệt tài liệu ĐHĐCĐ của VCB lần thứ 10 năm 2017
88.	94/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2017	Phê duyệt chủ trương và dự toán kinh phí quảng cáo thương hiệu VCB trên máy bay của VNA
89.	95/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2017	Phê duyệt sửa đổi bộ chỉ tiêu KPIs của VCB
90.	96/NQ-VCB-HĐQT	20/04/2017	Phê duyệt điều chỉnh cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp

91.	97/NQ-VCB-HĐQT	20/04/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp
92.	98/NQ-VCB-HĐQT	20/04/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp
93.	99/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2017	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp
94.	100/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2017	Phê duyệt ý kiến Đại diện vốn VCB tại VBB v/v ký Phụ lục HĐLD và sửa đổi Điều lệ VBB
95.	101/NQ-VCB-HĐQT	25/04/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng ĐCTC
96.	102/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2017	Phê duyệt sửa đổi CS BĐTD v/v công chứng Hợp đồng bảo đảm
97.	103/NQ-VCB-HĐQT	20/04/2017	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp
98.	104/NQ-VCB-HĐQT	25/04/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại nhân sự tại một số Chi nhánh VCB (không bao gồm người nội bộ)
99.	105/NQ-VCB-HĐQT	25/04/2017	Phê duyệt tạm ứng và phân phối Quỹ KTPL của VCB
100.	106/NQ-VCB-HĐQT	27/04/2017	Phê duyệt chủ trương điều động, bổ nhiệm đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
101.	108/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2017	Phê duyệt ban hành chính thức Đề án phát triển hoạt động dịch vụ và tăng thu từ hoạt động dịch vụ của VCB đến năm 2020
102.	109/NQ-VCB-HĐQT	27/04/2017	Phê duyệt chương trình khuyến mại kiều hối năm 2017 của VCB
103.	110/NQ-VCB-HĐQT	27/04/2017	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của Đại diện vốn VCB tại một số doanh nghiệp
104.	111/NQ-VCB-HĐQT	27/04/2017	Phê duyệt mua sắm hệ thống ATM cho VCB
105.	112/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2017	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 5.2017 (báo cáo tình

			hình hoạt động kinh doanh và công tác thường trực HĐQT)
106.	113/NQ-VCB-HĐQT	18/04/2017	Phê duyệt ban hành nguyên tắc đặt tên của PGD trực thuộc Chi nhánh VCB
107.	114/NQ-VCB-HĐQT	19/04/2017	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH tại tỉnh Lào Cai, Quảng Ngãi, Trà Vinh
108.	115/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2017	Phê duyệt phân công công việc đối với các thành viên HĐQT
109.	116/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2017	Phê duyệt điều chỉnh hệ số delta nim HDV và cho vay
110.	117/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2017	Phê duyệt kết quả đánh giá xếp hạng Chi nhánh công ty trực thuộc VCB năm 2017
111.	118/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2017	Phê duyệt lấy ý kiến đại diện vốn VCB tại SGB v/v bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2017 của SGB
112.	119/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại một số nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
113.	120/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt ban hành Quy chế đầu tư của VCB
114.	121/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt phương án giảm vốn của VCB tại VCBT (vẫn giữ nguyên tỷ lệ sở hữu của VCB tại VCBT là 70%)
115.	122/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp
116.	123/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng doanh nghiệp
117.	124/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt ban hành Quy chế an toàn bảo mật hệ thống CNTT trong hoạt động của VCB
118.	125/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt ngân sách quảng cáo khuyến mại của VCB năm 2017
119.	126/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt nâng cấp các hệ thống Switch ghép kênh

			quang DWDM và trang bị Load Balancer cho ATM
120.	127/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt đầu tư trang bị hệ thống Video Conference giai đoạn 3
121.	128/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt ban hành quy định về thẩm quyền phê duyệt tín dụng đối với khách hàng
122.	129/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt thay thế hệ thống acqui cho hệ thống UPS
123.	130/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt điều chỉnh cấu hình gói mua sắm thiết bị mạng và bảo mật
124.	131/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2017	Phê duyệt đầu tư hệ thống 3D Secure
125.	132/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt cấp tín dụng với khách hàng doanh nghiệp
126.	133/NQ-VCB-HĐQY	23/05/2017	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình trụ sở Châu Đốc
127.	134/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình trụ sở Bắc Giang
128.	135/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt thuê thêm diện tích trụ sở cho VCBS tại TP HCM
129.	136/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt chủ trương đầu tư hệ thống PCCC cho IT của VCB
130.	137/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt xử lý tổn thất do thẻ giả mạo của VCB Hoàn Kiếm và Quảng Ngãi
131.	138/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt quyết toán công trình trụ sở Chi nhánh VCB Tây Hồ
132.	139/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt quyết toán công trình trụ sở Chi nhánh VCB Đà Lạt
133.	140/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt quyết toán công trình xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB Đồng Nai
134.	141/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt quyết toán công trình xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB Phú Quốc

135.	142/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt quyết toán kinh phí bồi thường hỗ trợ GPMB công trình trụ sở VCB Quảng Tri
136.	143A/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí của VCB
137.	143/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt chủ trương thành lập BTK nghiên cứu đề xuất phê duyệt đối với dự án mua TSC của VCB
138.	144/NQ-VCB-HĐQT	23/05/2017	Phê duyệt chủ trương điều động bổ nhiệm bổ nhiệm lại nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
139.	145/NQ-VCB-HĐQT	31/05/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp
140.	146/NQ-VCB-HĐQT	30/05/2017	Phê duyệt chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo thương hiệu VCB tại Festival di sản Quảng Nam lần thứ VI năm 2017
141.	147/NQ-VCB-HĐQT	31/05/2017	Phê duyệt kế hoạch lao động năm 2017 của VCB
142.	148/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2017	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 6.2017 (báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và công tác thường trực HĐQT)
143.	150/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2017	Phê duyệt phân công thành viên HĐQT phụ trách các chi nhánh chỉ đạo hoạt động kinh doanh
144.	151/NQ-VCB-HĐQT	30/05/2017	Phê duyệt ý kiến của đại diện vốn VCB tại PCB v/v ĐHĐCĐ năm 2017 của PCB
145.	152/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2017	Phê duyệt ý kiến của đại diện vốn VCB tại SGB v/v ĐHĐCĐ năm 2017 của SGB
146.	153/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2017	Phê duyệt cơ chế đơn giá tiền lương để khuyến khích Chi nhánh tăng thu phí dịch vụ

147.	154/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2017	Phê duyệt sửa đổi Quy chế về mở, quản lý và sử dụng tài khoản tiền gửi trong hệ thống VCB
148.	155/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2017	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH 2017 tại Đồng bằng Sông Cửu Long và tỉnh Vĩnh Long
149.	156/NQ-VCB-HĐQT	08/06/2017	Phê duyệt ASXH tài trợ bệnh viện ĐH Y Dược TP HCM
150.	157/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2017	Phê duyệt hoàn thiện mô hình tổ chức của TT CNTT của VCB
151.	158/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2017	Phê duyệt kết quả rà soát hệ thống XHTD nội bộ VCB năm 2017
152.	159/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp
153.	160/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp
154.	161/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2017	Phê duyệt kế hoạch đào tạo và thi tay nghề 2017
155.	162/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2017	Phê duyệt danh sách quy hoạch cán bộ thuộc diện HĐQT quản lý nhiệm kỳ 2016-2021 và 2021-2026
156.	163/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2017	Phê duyệt điều kiện đặc thù về TSBĐ đối với các khách hàng là bệnh viện nhóm I
157.	167/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2017	Phê duyệt chủ trương điều động bổ nhiệm bổ nhiệm lại nhân sự trong hệ thống VCB (không bao gồm người nội bộ)
158.	169/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2017	Phê duyệt điều chỉnh tiến độ xây dựng trụ sở VCB Trà Vinh
159.	170/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2017	Phê duyệt PAKT công trình trụ sở VCB Tân Định
160.	171/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2017	Phê duyệt mua sắm dịch vụ bảo trì ATM của VCB
161.	173/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2017	Phê duyệt mua sắm phần mềm kiểm tra kiểm toán

162.	174/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2017	Phê duyệt kế hoạch mua sắm thiết bị CNTT năm 2017
163.	175/NQ-VCB-HĐQT	22/06/2017	Phê duyệt bán khoản nợ của khách hàng doanh nghiệp
164.	176/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2017	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư trang bị hệ thống Video Conference giai đoạn 3
165.	177/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2017	Phê duyệt GHTD đối với khách hàng doanh nghiệp
166.	178/NQ-VCB-HĐQT	20/06/2017	Phê duyệt nội dung xin cấp phép mới đối với hoạt động ngoại hối và chuyển đổi hoạt động ngoại hối theo quy định của TT21 và TT 28
167.	179/NQ-VCB-HĐQT	20/06/2017	Phê duyệt thuê tư vấn giám sát các dự án CNTT lõi của VCB
168.	180/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2017	Phê duyệt mua sắm thiết bị EDC cho VCB
169.	181/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2017	Phê duyệt chủ trương nhân sự tại các Công ty con, công ty liên doanh và Chi nhánh của VCB (không bao gồm người nội bộ)
170.	182/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2017	Phê duyệt ban hành Quy chế cộng tác viên của VCB
171.	183/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2017	Phê duyệt nâng cấp hệ thống điện và UPS cho TT CNTT
172.	184/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2017	Phê duyệt điểm đánh giá KPI Quý I và PMS của các phòng ban TSC và Ban lãnh đạo VCB
173.	185/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2017	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của đại diện vốn VCB tại PJICO v/v ĐHĐCĐ bất thường của PJICO năm 2017
174.	186/NQ-VCB-HĐQT	23/06/2017	Phê duyệt mô hình Quản lý bán theo vùng của VCB
175.	187/NQ-VCB-HĐQT	23/6/2017	Phê duyệt miễn lãi đối với khách hàng

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT				39.025	0,00108	
1.1	Nghiêm Xuân Bút					Bố đẻ	0	0	
1.2	Dương Thị Thuận					Mẹ đẻ	0	0	
1.3	Hà Kim Ngọc					Vợ	0	0	
1.4	Nghiêm Xuân Long					Con trai	0	0	
1.5	Nghiêm Hà Linh					Con gái	0	0	
1.6	Nghiêm Thị Thuý					Chị gái	6.061	0,00017	
1.7	Nghiêm Thị Hà					Em gái	0	0	
1.8	Nghiêm Thị Loan					Em gái	0	0	
1.9	Nghiêm Xuân Vượng					Em trai	0	0	
1.10	Ngân hàng Nhà nước		Đại diện vốn		49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội		1.109.741.355	30.85	
2	PHẠM QUANG DŨNG		Ủy viên HĐQT,				3.281	0,0001	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIÊU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
			Tổng Giám đốc						
2.1	Phạm Mai Hùng					Bố	0	0	
2.2	Phạm Thị Phụng					Mẹ	0	0	
2.3	Đàm Lam Thanh					Vợ	55.594	0,0015	
2.4	Phạm Thị Hương					Chị	0	0	
2.5	Phạm Mai Hoa					Em	0	0	
2.6	Phạm Nhật Thu					Con gái	0	0	
2.7	Phạm Khôi Nguyên					Con trai	0	0	
2.8	Nguyễn Văn Hiền					Anh rể	0	0	
2.9	Lê Tuấn Khanh					Em rể	0	0	
2.10	Ngân hàng Nhà nước		Đại diện vốn				832.306 .016	23.13	
3	NGUYỄN DANH LƯƠNG		UV HĐQT, P.TGD				21.612	0,0006	
3.1	Nguyễn Danh Huyền			Đã mất		Bố	0	0	
3.2	Trương Thị Thục					Mẹ	0	0	
3.3	Đậu Thị Bích Hồng					Vợ	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
3.4	Nguyễn Thị Hồng Sâm					Chị	0	0	
3.5	Nguyễn Danh Nghĩa					Anh	0	0	
3.6	Nguyễn Danh Đô					Anh	0	0	
3.7	Nguyễn Thị Kim Quy					Em gái	0	0	
3.8	Nguyễn Thị Phương Mai					Em gái	0	0	
3.9	Nguyễn Thị Hồng Dung					con	0	0	
3.10	Nguyễn Thị Hồng Diệp					con	0	0	
3.11	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH VCB Bonday Bến Thành		Chủ tịch HĐQT	Giấy phép 2458/GP	Tầng L22, tháp Vietcombank, Số 05, Công trường Mê Linh, Phường Bến Nghé, Q1, TP. HCM				
4	NGUYỄN MẠNH HÙNG		Ủy viên HĐQT				2.270	0,00006	
4.1	Vũ Thị Vân Hương					Vợ	2.523	0,00007	
4.2	Nguyễn Chí Công					Bố	0	0	
4.3	Nguyễn Thị Thông					Mẹ	0	0	
4.4	Nguyễn Mạnh Dũng					Con	0	0	
4.5	Nguyễn Quỳnh An					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
4.6	Nguyễn Công Cường					Anh trai	0	0	
4.7	Tạ Thị Ánh Hồng					Chị dâu	0	0	
5	NGUYỄN THỊ DŨNG		Ủy viên HĐQT				3.105	0,00008	
5.1	Nguyễn Trác			Đã mất		Cha	0	0	
5.2	Lê Thị Truyền			Đã mất		Mẹ	0	0	
5.3	Nguyễn Ngọc Minh					Chồng	0	0	
5.4	Nguyễn Minh Ngọc					Con đẻ	0	0	
5.5	Nguyễn Thị Ngọc Uyên					Con dâu	0	0	
5.6	Nguyễn Minh Tâm					Con đẻ	0	0	
5.7	Nguyễn Tuyết Lan					Con chồng	0	0	
5.8	Nguyễn Minh Tuấn					Con rể chồng	0	0	
5.9	Nguyễn Minh Phương					Con chồng	0	0	
5.10	Trần Thị Phượng					Con dâu chồng	0	0	
5.11	Nguyễn Chính					Anh ruột	0	0	

TT	TÊN TÓ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
5.12	Đỗ Thị Tuyết Mai					Chị dâu	0	0	
5.13	Nguyễn Liêm					Anh ruột	0	0	
5.14	Ngô Thị Thu Thủy					Chị dâu	0	0	
5.15	Nguyễn Thị Kiên					Chị ruột	0	0	
5.16	Lê Đức Lợi					Anh rể	0	0	
6	LÊ THỊ HOA		ỦY VIÊN HĐQT				6.313	0,00017	
6.1	Lê Văn Thi			ĐÃ MẤT		Cha	0	0	
6.2	Võ Thị Hòe					Mẹ	0	0	
6.3	Lê Văn Hồng					Anh	0	0	
6.4	Lê Văn Vinh					Anh	0	0	
6.5	Lê Thị Nga					Em	0	0	
6.6	Lê Thị Mỹ					Em	0	0	
6.7	Nguyễn Bá Tân					Chồng	0	0	
6.8	Nguyễn Thảo Lê					Con	0	0	
7	EIJI SASAKI		ỦY VIÊN				0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
			HDQT						
7.1	Reiko Sasaki					Mẹ	0	0	
7.2	Reiko Sasaki					Vợ	0	0	
7.3	Lise Sasaki					Con	0	0	
7.4	An Sasaki					Con	0	0	
7.5	Tsuneyuki Sasaki					Em trai	0	0	
7.6	Tomoko Sasaki					Em dâu	0	0	
7.7	Kimiko Fujimoto					Em gái	0	0	
8	PHẠM ANH TUẤN		ỦY VIÊN HDQT				0	0	
8.1	Phạm Quang Thanh			Đã mất		Bố	0	0	
8.2	Vũ Thị Xuân Lan					Mẹ	0	0	
8.3	Đoàn Thị Thu Hà					Vợ	0	0	
8.4	Phạm Đoàn Quốc Dũng					Con	0	0	
8.5	Phạm Đoàn Quốc Cường					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
8.6	Phạm Thị Kim Loan					Em gái	0	0	
8.7	Nguyễn Văn Hiền					Em rể	0	0	
8.8	Phạm Anh Tú					Em trai	0	0	
8.9	Trần Thị Mai Hương					Em dâu	0	0	
8.10	Phạm Minh Tân					Em trai	0	0	
8.11	Phạm Bạch Yến					Em dâu	0	0	
8.12	Phạm Thị Kim Anh					Em gái	0	0	
8.13	Nguyễn Hữu Lộc					Em rể	0	0	
9	NGUYỄN MỸ HÀO		ỦY VIÊN HĐQT				7.012	0,00019	
9.1	Nguyễn Công Hoan			Đã mất		Bố	0	0	
9.2	Vũ Thị An					Mẹ	0	0	
9.3	Bạch Thị Thanh Hà					Vợ	0	0	
9.4	Nguyễn Thị Thảo Anh					Con	0	0	
9.5	Nguyễn Thị Mỹ Anh					Con	0	0	
9.6	Nguyễn Công Hoàng					Anh trai	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
9.7	Trần Thị Giáng					Chị dâu	0	0	
9.8	Nguyễn Công Huyền					Anh trai	0	0	
9.9	Trần Thị Linh					Chị dâu	0	0	
9.10	Nguyễn Thị Hoài					Chị gái	0	0	
9.11	Cao Thành Vinh					Anh rể	0	0	
II	BAN KIỂM SOÁT								
1	TRƯỞNG LỆ HIỀN		Trưởng BKS				5.051	0,00014	
1.1	Trương Đức Lân					Bố	0	0	
1.2	Vũ Thị Nga			ĐÃ MẤT		Mẹ	0	0	
1.3	Trương Phúc Huy					Anh	0	0	
1.4	Trương Phúc Huân					Anh	0	0	
1.5	Trương Bích Hạnh					Chị	0	0	
1.6	Trương Lệ Hằng					Chị	0	0	
1.7	Trương Phúc Khang					Anh	0	0	
1.8	Trương Phúc Quang					Em	0	0	
1.9	Trương Kim Chi					Em	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
1.10	Trần Tiến Đạt					Chồng	0	0	
1.11	Trần Phương Hoa					Con	0	0	
1.12	Trần Quỳnh Hoa					Con	0	0	
2	LA THỊ HỒNG MINH		Thành viên BKS				3.281	0,00009	
2.1	La Văn Phú					Bố	0	0	
2.2	Đỗ Thị Kim Luyến					Mẹ	0	0	
2.3	La Hoàng Hải					Anh	0	0	
2.4	La Thị Hồng Hoa					Em	0	0	
2.5	Nguyễn Quang Huy					Chồng	0	0	
2.6	Nguyễn Thị Minh Châu					Con	0	0	
2.7	Nguyễn Thị Minh Trang					Con	0	0	
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		Thành viên BKS				5.304	0,00015	



TT	TÊN TÒ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
3.1	Đỗ Tổng Sinh					Bố đẻ	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Minh Tâm					Mẹ đẻ	2.523	0,00007	
3.3	Đỗ Tổng Quân					Anh	0	0	
3.4	Đỗ Thùy Liên					Em	0	0	
3.5	Bùi Huy Thọ			131276358	Thị trấn Lâm Thao, Phú Thọ	Chồng	0	0	
3.6	Bùi Huy Quang					Con	0	0	
3.7	Bùi Thu Hà					Con	0	0	
4	VŨ THỊ BÍCH VÂN		Thành viên BKS				0	0	
4.1	Vũ Huy Phúc					Bố đẻ	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Ngọc Loan					Mẹ đẻ	0	0	
4.3	Trần Tuấn Anh					Chồng	0	0	
4.4	Trần Minh Châu					Con	0	0	
4.5	Trần Vũ Vân Anh					Con	0	0	
4.6	Vũ Thị Ngọc Diệp					Chị ruột	0	0	

TT	TÊN TÒ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
4.7	Vũ Thị Bích Ngọc					Em ruột	0	0	
III	BAN ĐIỀU HÀNH								
1	PHẠM QUANG DŨNG		Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc			Đã nêu tại mục I.2			
2	NGUYỄN THỊ KIM OANH		Phó TGĐ				2.829	0,00008	
2.1	Nguyễn Hộ					Cha	0	0	
2.2	Trần Thị Hồng Vân					Mẹ	0	0	
2.3	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa					Chị gái	0	0	
2.4	Trần Trí Hải					Anh rể	0	0	
2.5	Nguyễn Thị Thanh Huyền					Chị gái	0	0	
2.6	Nguyễn Tuấn Anh					Anh rể	0	0	
2.7	Nguyễn Hà Uyên					Em gái	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
2.8	Phạm Hồng Sơn					Em rể	0	0	
2.9	Phạm Việt Hương					Chồng	0	0	
2.10	Phạm Việt Quân					Con trai	0	0	
2.11	Phạm Trâm Anh					Con gái	0	0	
2.12	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH Tài chính Việt Nam		Chủ tịch HĐQT	05456282-000-02-11-7	Hong Kong				
3	TRƯƠNG THỊ THÚY ANGA		Phó TGD				2.147	0,00006	
3.1	Trương Hữu Quốc					Bố	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Quế					Mẹ	0	0	
3.3	Lê Thế Chiến					Chồng	0	0	
3.4	Lê Thị Trúc Linh					Con	0	0	
3.5	Lê Thị Hà My					Con	0	0	
3.6	Lê Thị Mỹ Linh					Con	0	0	
3.7	Lê Văn Minh					Con rể	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
3.8	Trương Hữu Hùng					Em ruột	0	0	
3.9	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH Vietcombank – Bonday		Phó Chủ tịch HĐQT	Số 283/GP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 05/12/1991; sửa đổi lần cuối theo giấy phép điều chỉnh số 283/GPĐC3 ngày 02/10/2000.	35 Nguyễn Huệ, quận 1, TP Hồ Chí Minh				
4	ĐÀO MINH TUẤN		Phó TGD				5.810	0,00016	
4.1	Đào Văn Ngữ					Bố	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Hải Yên					Mẹ	0	0	
4.3	Đậu Thị Thúy Vân					Vợ	75.974	0,0021	
4.4	Đào Tuấn Phong					Em	0	0	
4.5	Đào Song Mai					Em	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
4.6	Đào Tuấn Minh					Em	0	0	
4.7	Đào Thị Vân Trang					Con	0	0	
4.8	Đào Vân Hà					Con	0	0	
4.9	Đại diện vốn của VCB tại Công ty thông tin tín dụng		Chủ tịch HĐQT						
4.10	Đại diện vốn của VCB tại Công ty Chuyển tiền VCB		Chủ tịch HĐQT						
5	NGUYỄN DANH LƯƠNG		Ủy viên HĐQT, P.TGD		Đã nêu tại mục I.3				
6	ĐÀO HẢO		Phó TGD				8.253	0,00023	
6.1	Đào Tấn					Cha đẻ	0	0	
6.2	Lê Thị Mai					Mẹ đẻ	0	0	
6.3	Ung Thị Hồng Thu					Vợ	0	0	
6.4	Đào Hồng Minh					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
6.5	Đào Tiên					Anh ruột	0	0	
6.6	Đào Văn Khôi					Anh ruột	0	0	
6.7	Đào Văn Ninh					Anh ruột	0	0	
6.8	Đào Thị Tuyết Nhung					Chị ruột	0	0	
6.9	Đào Huy Hoàng					Em ruột	0	0	
7	PHẠM THANH HÀ		Phó TGD				3.281	0,00009	
7.1	Phạm Thanh Hải					Bố	0	0	
7.2	Nguyễn Thị Thu					Mẹ	0	0	
7.3	Nguyễn Ngọc Lan Anh					Vợ	0	0	
7.4	Phạm Nhật Minh					Con	0	0	
7.5	Phạm Nguyệt Linh					Con	0	0	
7.6	Phạm Quang Hiệu					Em	0	0	
7.7	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietcombank Cardif		Chủ tịch HĐQT	Số 55GP/KDB H do BTC cấp ngày 23/10/2008	Tầng 11, Tháp Capital 109 Trần Hưng Đạo, Hà Nội				
7.8	Đại diện vốn của VCB		Chủ	09/GPHDK	Tầng 12, Tầng 17 Toà nhà				

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
	tại Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank		tịch HĐQT	D	198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
7.9	Đại diện vốn của VCB tại Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank		Phó Chủ tịch HĐQT	Số 06/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp ngày 02/12/2005; sửa đổi lần cuối theo giấy phép điều chỉnh số 17/GPĐC-UBCK ngày 06/08/2015	Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
8	PHẠM MẠNH THẮNG		Phó TGD				27.197	0,0076	
8.1	PHẠM MẠNH LÂM			ĐÃ MẤT		BỐ ĐẼ	0	0	
8.2	PHẠM THỊ NINH			ĐÃ MẤT		MẸ ĐẼ	0	0	
8.3	NGUYỄN THỊ					VỢ	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
	PHƯƠNG								
8.4	PHẠM MẠNH HÙNG			ĐÃ MẤT		ANH TRAI	0	0	
8.5	PHẠM THỊ PHƯƠNG					CHỊ GÁI	0	0	
8.6	PHẠM MẠNH HẢI					ANH TRAI	0	0	
8.7	PHẠM MẠNH SƠN					ANH TRAI	0	0	
8.8	PHẠM THỊ THU THỦY					CHỊ GÁI	0	0	
8.9	PHẠM MẠNH TOÀN					EM TRAI	0	0	
8.10	PHẠM MẠNH THÀNH					CON TRAI	0	0	
8.11	NGUYỄN HAI KHÁNH LINH					CON DÂU	0	0	
8.12	PHẠM THÙY NHUNG					CON GÁI	0	0	
8.13	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH Cao		Chủ tịch	1578/GPDC1	Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội				

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
	ốc Vietcombank Tower 198		HDQT						
9	ĐÌNH THỊ THÁI		Phó TGD				1.798	0,00005	
9.1	ĐÌNH XUÂN THÀNH					BỐ ĐẸ	0	0	
9.2	NGUYỄN THỊ HÒA					MẸ ĐẸ	0	0	
9.3	LÊ ĐỨC THÀNH					CHỒNG	3.742	0	
9.4	ĐÌNH VIỆT HÙNG					ANH TRAI	0	0	
9.5	LÊ ĐỨC TRUNG								
9.6	LÊ THU MINH								
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN						3.281	0,00009	
1.1	Phùng Văn Khánh					Bố	0	0	
1.2	Nguyễn Thị Bưởi					Mẹ	0	0	
1.3	Phùng Thị Kim Oanh					Em gái	0	0	

TT	TÊN TÓ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
1.4	Nguyễn Hồng Thắng					Chồng	3.532	0,0001	
1.5	Nguyễn Nhật Minh					Con trai	0	0	
1.6	Nguyễn Phùng Nhật Anh					Con gái	0	0	
V	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN								
1	NGUYỄN DANH LƯƠNG		ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC			Đã nêu tại mục I.3			



PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA VIETCOMBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETCOMBANK, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Vietcombank	Công ty con	05/GP-CTCTTC, ngày 25/05/1998	Tầng 04, tòa nhà 25T1, N05, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Không có vì chỉ có hợp đồng ký kết giữa 2 bên	-	Chi phí thuê văn phòng tại trụ sở chi nhánh của VCB
2	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank	Công ty con	09/GPHDKD, ngày 24/04/2002	Tầng 12, Tầng 17 Tòa nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Không có vì chỉ có hợp đồng ký kết giữa 2 bên	-	Thu phí dịch vụ thanh toán, dịch vụ tài khoản trên tài khoản tiền gửi của công ty tại VCB
3	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198	Công ty con	1578/GPDC1, ngày 30/05/1996	Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	NQ 283/NQ-VCB-HĐQT ngày 21/09/2016 phê duyệt việc tiếp tục thuê văn phòng cho Trụ sở chính VCB	-	Chi phí thuê văn phòng cho Trụ sở chính VCB tại tòa nhà 198 Trần Quang Khải

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
					tại tòa nhà VCB Tower		
4	Công ty liên doanh Quản lý quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)	Công ty Liên doanh	06/UBCK-GPHĐQLQ do UBCKNN cấp ngày 02/12/2005;	Tầng 15, tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	NQ 253/NQ-VCB.HĐQT ngày 16/09/2015 phê duyệt thực hiện ủy thác cho VCBF để đầu tư trái phiếu doanh nghiệp	-	Chi phí ủy thác cho VCBF để đầu tư trái phiếu doanh nghiệp